

Số: 09 /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 16 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và thời gian hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Được sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và thời gian hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả như sau:

1. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

1.1. Về thẩm quyền ban hành

Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi và thời gian hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 102/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

"1. Đối với các nội dung chi quy định tại Điều 2 Thông tư này: Căn cứ mức kinh phí quy định tại Điều 3 Thông tư này, căn cứ mức kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử do ngân sách trung ương đảm bảo theo thông báo, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thống nhất với Chủ tịch UBND cùng cấp trình HĐND cấp tỉnh, thành phố quyết định về mức chi, thời gian được hỗ trợ cụ thể tại địa phương.

2. Đối với các nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu đã quy định: Căn cứ mức kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử do ngân sách Trung ương đảm bảo theo thông báo và quy định

tại Thông tư này, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố quyết định về mức chi cụ thể tại địa phương”.

1.2. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với quy định pháp luật hiện hành

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. Nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo phù hợp với nội dung được giao tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 102/2020/TT-BTC; tuy nhiên, quy định về nội dung chi và mức chi tại điểm b, mục 2 phụ lục nghị quyết còn có điểm chưa phù hợp với Thông tư số 102/2020/TT-BTC như: Quy định chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Ủy ban MTTQ tỉnh, trong đó các đối tượng phục vụ đoàn giám sát với mức chi cả 03 cấp là 50.000 đồng/người/buổi; tuy nhiên, điểm c khoản 3 Điều 3 Thông tư số 102/2020/TT-BTC quy định mức chi cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát chia thành 02 mức cho người phục vụ trực tiếp đoàn giám sát và phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (lái xe, bảo vệ lãnh đạo). Do đó, đề nghị xem xét điều chỉnh quy định này để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung của dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với nội dung được giao tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 102/2020/TT-BTC.

4. Về trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết và ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

- Nghị quyết được xây dựng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

- Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản cơ bản đảm bảo phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

5. Nội dung của dự thảo Nghị quyết và những vấn đề cần xem xét, sửa đổi, bổ sung

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết. Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính, mức chi đối với cấp tỉnh cơ bản bằng tối đa của Thông tư số 102/2020/TT-BTC; đối với cấp huyện bằng khoảng 70% mức chi tại tỉnh; đối với cấp xã bằng khoảng 70% mức chi tại huyện. Tuy nhiên, để Nghị quyết được đầy đủ và chặt chẽ hơn, đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung vào tờ trình và dự thảo nghị quyết như sau:

5.1. Về Tờ trình của UBND tỉnh

- Bổ sung sự cần thiết và sửa thành "*Căn cứ quy định nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành nghị quyết ... là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015*".

- Đề nghị bổ sung, giải trình về sự cần thiết nội dung, mức chi khoán hỗ trợ bồi dưỡng và khoán cước phí điện thoại cho Ban chỉ đạo bầu cử và tổ chuyên viên giúp việc. Vì đây là nội dung chi đặc thù của tỉnh, Thông tư số 102/2020/TT-BTC không quy định nội dung này.

- Về cơ sở đề xuất mức chi đề nghị sửa lại như sau: "*... mức chi đối với cấp tỉnh bằng mức chi của Trung ương quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC; đối với cấp huyện bằng khoảng 70% mức chi tại tỉnh; đối với cấp xã bằng khoảng 70% mức chi tại huyện*" cho phù hợp khả năng cân đối ngân sách cấp tỉnh.

5.2. Về dự thảo Nghị quyết

- Tại khoản 2, Điều 3 đề nghị tăng thời gian hỗ trợ đối tượng trực tiếp phục vụ công tác bầu cử đối với cấp xã từ 03 ngày lên 05 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Tại khoản 2, Điều 5 bỏ cụm từ "*Quy định*" và sửa thành: "*Đối với khối lượng công việc các tổ chức, cơ quan, ... trước khi Nghị quyết này có hiệu lực; các tổ chức, ... địa phương căn cứ Nghị quyết này và ...*".

Về hiệu lực của Nghị quyết: Đề nghị ghi rõ "*Có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua Nghị quyết*" theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Tại điểm b, mục 2 phụ lục Nghị quyết chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác bầu cử, nội dung chi cho "*Các đối tượng phục vụ*" đoàn giám sát đề nghị chia thành 02 mức cho người phục vụ trực tiếp và phục vụ gián tiếp

đoàn giám sát để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, cụ thể như sau:

+ Phục vụ trực tiếp: Đối với cấp tỉnh 80.000 đồng/người/buổi; cấp huyện 60.000 đồng/người/buổi; cấp xã 50.000 đồng/người/buổi.

+ Phục vụ gián tiếp: Đối với cấp tỉnh 50.000 đồng/người/buổi; cấp huyện 50.000 đồng/người/buổi; cấp xã 50.000 đồng/người/buổi.

- Tại mục 8 của phụ lục Nghị quyết sửa thành: Chi xây dựng, cập nhật, vận hành cổng thông tin điện tử về công tác bầu cử của Hội đồng bầu cử tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy mức chi và thời gian hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, THp. Yên.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Kim Phương